

Số: /BC-UBND
“DỰ THẢO”

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 5
và nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 năm 2026

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 5/2026

1. Về sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên và môi trường

Trong tháng 5, ngành Nông nghiệp và Môi trường đã phối hợp các địa phương tập trung chỉ đạo hoàn thành kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2025-2026 và triển khai kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu năm 2026; trong đó, tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ, bố trí cơ cấu giống phù hợp; phát triển đàn vật nuôi gắn với công tác phòng chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; thực hiện các giải pháp cấp bách về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp (IUU) và các chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác xa bờ; triển khai công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng, phát triển trồng rừng sản xuất; công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh tiếp tục được tăng cường, triển khai thực hiện có hiệu quả. Nhìn chung, tình hình sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên và môi trường tháng 5/2026 tiếp tục duy trì được sự ổn định và phát triển.

Về trồng trọt: Tính đến ngày 20/5/2026, các địa phương đã xuống giống gieo trồng khoảng 43.205 ha cây trồng vụ Hè Thu, đạt 74,5% Kế hoạch (viết tắt KH)¹ và 1.222 ha cây trồng vụ Mùa, đạt 0,5% KH². Toàn tỉnh đã thực hiện chuyển đổi khoảng 5.042,6 ha diện tích cây trồng kém hiệu quả chuyển sang cây trồng có giá trị kinh tế cao hơn, thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu, phù hợp với nhu cầu thị trường, đạt 61,9% KH. Nhờ chủ động triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng trừ sâu bệnh gây hại trên cây trồng ngay từ đầu vụ gieo trồng; chủ động kiểm tra, thực hiện tốt công tác điều tra, dự tính dự báo; hướng dẫn người dân phòng trừ kịp thời, hiệu quả, không để lây lan trên diện rộng. Nhìn chung, các đối tượng sinh vật hại cây trồng phát sinh gây hại cục bộ, tỷ lệ hại thấp.

Trong kỳ, đã có 13 cơ sở đóng gói được cấp. Lũy kế đến nay, trên địa bàn tỉnh đã được cấp 361 mã số vùng trồng, với tổng diện tích 11.474,51 ha (Trong đó, có 55

¹ Cây lúa 34.532 ha, đạt 83,7% (kế hoạch 41.275 ha); cây ngô 2.148 ha, đạt 53,8% (kế hoạch 3.993 ha); cây sắn 665 ha, đạt 42,5% (kế hoạch 1.565 ha); rau các loại 3.011 ha, đạt 59,2% (kế hoạch 5.085 ha); đậu các loại 175 ha, đạt 26,3% (kế hoạch 665 ha); cây lạc 1.205 ha, đạt 45,7% (kế hoạch 2.639 ha); cây mè 1.469 ha, đạt 52,9% (kế hoạch 2.777 ha).

² Cây lúa 60 ha, đạt 0,1% (kế hoạch 52.595 ha); cây ngô 195 ha, đạt 0,5% (kế hoạch 36.160 ha); cây sắn 370 ha, đạt 0,6% (kế hoạch 62.545 ha); rau các loại 250 ha, đạt 1,0% (kế hoạch 25.015 ha); đậu các loại 337 ha, đạt 2,0% (kế hoạch 16.763 ha); cây mè 10 ha, đạt 52,9% (kế hoạch 2.420 ha).

mã số vùng trồng nội địa, với diện tích 513,59 ha và 306 mã số vùng trồng xuất khẩu, với diện tích 10.960,92 ha) và 53 mã số cơ sở đóng gói trái cây xuất khẩu.

Về chăn nuôi: Trong tháng, tình hình chăn nuôi nhìn chung ổn định. Giá các sản phẩm chăn nuôi được duy trì ổn định, trong đó, giá lợn ở mức cao, tạo động lực cho người chăn nuôi tích cực tái đàn. Tổng đàn vật nuôi kỳ tháng 5/2026: Đàn bò ước đạt 795.973 con, đạt 95,9% KH, tương đương so cùng kỳ (viết tắt CK). Đàn lợn (không kể lợn con chưa tách mẹ) đạt 1,76 triệu con, đạt 80,7% KH, tăng 2,4% CK. Đàn gia cầm đạt 18,32 triệu con, đạt 92,8% KH, tăng 4% CK.

Đến nay, tỉnh Gia Lai đã thu hút được 280 dự án đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi, (Đông Gia Lai 35 dự án, Tây Gia Lai 245 dự án), với tổng diện tích 12.770,43 ha. Toàn tỉnh hiện có 807 trang trại, dự án chăn nuôi hoạt động; có 06 chuỗi liên kết giữa các doanh nghiệp với người chăn nuôi, với tổng 208 trại liên kết và 13 hợp tác xã liên kết với các hộ sản xuất theo chuỗi; có 25 cơ sở chăn nuôi được chứng nhận theo các tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP.

Về lâm nghiệp: Công tác trồng, chăm sóc, quản lý, phát triển rừng và phòng chống cháy rừng được UBND tỉnh quan tâm và chỉ đạo kịp thời. Trong tháng, đã trồng được 1.470 ha rừng trồng, khai thác 4.170 ha, sản lượng gỗ khai thác được 408.002 m³. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã trồng được 4.472 ha (trồng rừng tập trung 4.465 ha, trồng cây phân tán 7 ha), đạt 10,5% KH; đã khai thác 10.536 ha, sản lượng gỗ khai thác được 1.046.543 m³, đạt 39,6% KH; sản xuất được 90,2 triệu cây giống các loại.

Công tác kiểm tra, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, nhất là những vùng trọng điểm, có nguy cơ cháy rừng cao; thường xuyên theo dõi cấp dự báo cháy rừng; tổ chức tuần tra, kiểm soát, truy quét, ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản tiếp tục được tăng cường và triển khai có hiệu quả; từ đầu năm đến nay không xảy ra cháy rừng; phát hiện, bắt giữ 29 vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp³, lũy kế từ đầu năm đến nay, đã xảy ra 134 vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp. Đã xử lý 71 vụ vi phạm (66 vụ vi phạm hành chính và 05 vụ vi phạm hình sự), đang xác minh, xử lý 63 vụ.

Về thủy sản: Trong tháng 5, thời tiết trên biển nhìn chung tương đối thuận lợi cho hoạt động khai thác thủy sản; hoạt động sản xuất nuôi trồng thủy sản tiếp tục được quan tâm chú trọng đầu tư. Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 31.586 tấn, lũy kế ước đạt 124.379 tấn, đạt 39,6% Kh, tăng 3% CK. Trong đó: Sản lượng khai thác thủy sản ước đạt 29.536 tấn; lũy kế ước đạt 119.279 tấn, đạt 40,6% KH, tăng 3% CK (sản lượng cá ngừ đại dương ước đạt 7.060 tấn, tăng 10% CK). Sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 2.050 tấn; lũy kế ước đạt 5.100 tấn, đạt 25,5% KH, tăng 1,4% CK.

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban châu Âu (EC) trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026; tổ chức Đoàn công tác liên ngành kiểm tra, xử lý các tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU của các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh.

³ Phá rừng trái pháp luật: 14 vụ/diện tích rừng bị phá: 75.479 m² (tăng 04 vụ; diện tích rừng bị phá giảm 58.921 m²); Khai thác rừng trái pháp luật: 02 vụ (không tăng không giảm về số vụ); Mua, bán, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật, vi phạm quy định về quản lý hồ sơ lâm sản: 13 vụ (giảm 15 vụ).

- Tính đến nay, toàn tỉnh có 5.770 tàu cá có chiều dài từ 06 mét trở lên được cấp đăng ký (vùng bờ: 1.803 tàu, vùng lộng: 809 tàu, vùng khơi: 3.158 tàu), trong đó 100% được cập nhật lên hệ thống VNFishbase và đã được đối soát dữ liệu tàu cá, số hóa, định danh tàu cá đồng bộ với dữ liệu Vnfishbase và Cơ sở dữ liệu dân cư (VNeID).

Công tác xây dựng nông thôn mới: Phối hợp với các địa phương hình thành mới 03 hợp tác xã nông nghiệp⁴; đồng thời tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng phương án liên kết chuỗi giá trị sản phẩm cà phê trên địa bàn.

- Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, giám sát và tổng hợp tiến độ triển khai thực hiện 16 dự án, phương án khẩn cấp bố trí dân cư các vùng có nguy cơ cao về thiên tai trên địa bàn tỉnh.

- Trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường hồ sơ công nhận 04 sản phẩm OCOP cấp quốc gia năm 2025, Đợt 2; ban hành Kế hoạch Triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026.

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh tiếp tục được tăng cường. Các địa phương tiếp tục tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản (đất, đá, cát...), kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp khai thác đất, đá, cát... trái phép hoặc không đúng quy định gây lãng phí tài nguyên, thất thu ngân sách, ô nhiễm môi trường. Đề xuất xử lý 15 vướng mắc trong thực hiện công tác bồi thường, GPMB và giá đất trên địa bàn các xã, phường. Phê duyệt 06 phương án đấu giá quyền sử dụng đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất thực hiện. Thẩm định Thiết kế kỹ thuật, Phương án nhiệm vụ đo đạc 10 công trình, dự án. Tiếp tục phối hợp triển khai thí điểm các giải pháp công nghệ phục vụ chuyển đổi số đối với các lĩnh vực nông nghiệp, môi trường; tham gia Đánh giá thí điểm kết quả bay chụp UAV phục vụ công tác chuyển đổi số trong xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

- Ban hành 23 giấy phép hoạt động khoáng sản, tài nguyên nước⁵. Phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026; triển khai công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo kế hoạch. Tổ chức làm việc, xem xét kiến nghị tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp về vật liệu xây dựng thông thường phục vụ các công trình, dự án.

2. Về sản xuất công nghiệp – xây dựng

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 5/2026 ước tăng **13,29%** so với cùng

⁴ gồm: Hợp tác xã chăn nuôi Minh Cảnh Gia Lai (xã Ia Hiao), Hợp tác xã Nông nghiệp và Thương mại Bình An (xã Đak Somei), Hợp tác xã cà phê G Land Green (xã Chư Păh).

⁵ Cụ thể: 04 Giấy phép khai thác khoáng sản; 01 Giấy phép điều chỉnh nội dung giấy phép; 02 Giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản trong phạm vi thực hiện Dự án; 03 Giấy phép thăm dò nước dưới đất; 05 tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; 03 cấp lại giấy phép khai thác nước mặt, 05 Giấy phép khai thác nước dưới đất.

kỳ⁶. Tính chung 5 tháng đầu năm 2026, Chỉ số IIP ước tăng **9,0%** so với cùng kỳ. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 7,97%; ngành khai khoáng giảm 4,49%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải tăng 0,36%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 14,64% so với cùng kỳ.

Một số sản phẩm chủ yếu tăng cao so với cùng kỳ như: Thủy hải sản tăng gấp 3,87 lần; Ống tuýp, ống dẫn và ống vôi loại cứng tăng gấp 2,02 lần; Gạch ốp lát tăng 87,11%; Áo bó, áo chui đầu, áo cài khuy, gi-lê và các mặt hàng tương tự dệt kim hoặc móc tăng 59,18%; Bàn nhựa giả mây tăng 44,07%; Ghế nhựa giả mây tăng 34,07%; Điện mặt trời tăng 33,7%; Sữa và kem chưa cô đặc tăng 23,96%; Bộ com-lê, quần áo đồng bộ, áo jacket, quần dài tăng 23,87%; Đường RS tăng 18,68%; Ống thép tăng 17,94%; Nước cam, chanh, quýt, bưởi tươi tăng 17,37%; Phi lê cá và các loại thịt cá khác tươi, ướp lạnh tăng 12,1%... Ngược lại, một số sản phẩm khác sản lượng giảm so với cùng kỳ, cụ thể: Thuốc nước để tiêm giảm 26,89%; Quần tất, quần áo nịt, bít tất dài giảm 24,34%; Tinh bột sắn giảm 22,29%; Đường RE giảm 17,53%; Quần áo lót cho người lớn không dệt kim hoặc đan móc giảm 14,3%; bê tông tươi giảm 9,05%; Đá xây dựng khác giảm 8,83%; Vỏ bào, dăm gỗ giảm 6,35%...

Các Khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục kêu gọi thu hút đầu tư, xây dựng nhà xưởng và hạ tầng kỹ thuật phục vụ sản xuất, kinh doanh tạo việc làm, tăng thu nhập và an sinh xã hội. Từ đầu năm đến nay đã thu hút 12 dự án với tổng vốn đầu tư 1.046,4 tỷ đồng, tổng diện tích 48,1 ha. Hiện có 07 dự án đang triển khai thủ tục với vốn đầu tư 810,7 tỷ đồng, diện tích 18,7 ha.

Tháng 5 có 03 dự án sản xuất công nghiệp đi vào hoạt động với tổng vốn đầu tư 202,5 tỷ đồng. Lũy kế 5 tháng, có 37 dự án với tổng vốn đầu tư 7.954 tỷ đồng đi vào hoạt động; trong đó, có 11 dự án trọng điểm với tổng vốn đầu tư 7.299 tỷ đồng.

Hoạt động quản lý đầu tư xây dựng, vật liệu xây dựng, quy hoạch – kiến trúc và phát triển đô thị tiếp tục được tăng cường. Công tác thẩm định dự án, thiết kế xây dựng, kiểm tra nghiệm thu công trình được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, góp phần nâng cao chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Phối hợp triển khai thực hiện nhiều đề án quy hoạch quan trọng như: Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu A3 (Eco-Lagoon) thuộc Khu đô thị thương mại Bắc sông Hà Thanh; dự án Trung tâm dịch vụ khách sạn đường Nguyễn Văn Linh; Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực xung quanh Cụm di tích tháp Bánh Ít; Quy hoạch chung đô thị Hoài Nhơn; điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố Quy Nhơn và vùng phụ cận đến năm 2035; Quy hoạch chi tiết Khu đô thị - Du lịch - Văn hóa - Thể thao hồ Phú Hòa; cùng nhiều đề án quy hoạch khác trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tiếp tục hướng dẫn các địa phương triển khai lập, điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và tổ chức công bố công khai, cắm mốc quy hoạch theo quy định. Hướng dẫn và xử lý nhiều nội dung liên quan công tác quản lý dự án bất động sản, nhà ở xã hội và nhà ở hình thành trong tương lai; trong đó có việc xử lý vi phạm hành chính tại dự án Khu nhà ở xã hội phía Tây đường Trần Nhân Tông, phường Quy Nhơn Bắc; xem xét điều kiện đưa vào kinh doanh đối với 351 căn hộ tại tòa CT3 thuộc dự án Nhà ở

⁶ trong đó, ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 15,66%; công nghiệp khai khoáng giảm 8,87%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện tăng 6,68%; cung cấp nước quản lý và xử lý rác thải nước thải giảm 3,68% so với cùng kỳ

trong Khu thiết chế công đoàn tỉnh Bình Định. Báo cáo tình hình thực hiện và giải quyết kiến nghị liên quan nhiều dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh như: dự án Grand Center; Khu đô thị phía Tây Nam cầu Long Vân; Khu dân cư 05 thuộc Quỹ đất dọc đường trục Khu kinh tế nổi dài; đồng thời xử lý, giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến các dự án bất động sản. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trọng điểm như Trung tâm Trí tuệ nhân tạo - Đô thị phụ trợ, Khu dân cư kết hợp chỉnh trang đô thị Bắc Hà Thanh, Khu đô thị mới Chợ Góc (CG-01), Chung cư Trần Bình Trọng.

3. Về thương mại, dịch vụ, tài chính

Trong tháng 5/2026, tình hình thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh tiếp tục được duy trì ổn định, lưu thông thông suốt, nhiều doanh nghiệp, các trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng bán lẻ đã tổ chức nhiều chương trình khuyến mãi hấp dẫn, giá cả hợp lý với nhiều loại mặt hàng giảm giá nhằm kích cầu tiêu dùng.

Tình hình hoạt động thương mại dịch vụ tháng 5 tại tỉnh diễn ra sôi động, do đó tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 5 ước đạt 18.574,5 tỷ đồng, tăng 10% CK. Lũy kế 5 tháng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 88.442 tỷ đồng tăng 12,7% so với cùng kỳ.

- Kim ngạch xuất khẩu: trên toàn tỉnh tháng 5 ước đạt 350,4 triệu USD tăng 18,96% so cùng kỳ, lũy kế 5 tháng đầu năm 2026 ước đạt 1.814,9 triệu USD tăng 4,1% so với cùng kỳ.

- Kim ngạch nhập khẩu: trên toàn tỉnh tháng 5 ước đạt 108,3 triệu USD tăng 37,25% so cùng kỳ, 5 tháng đầu năm ước đạt 446,9 triệu USD, tăng 3,5% so với cùng kỳ.

Về du lịch: Trong tháng 5/2026, hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực. Toàn tỉnh ước đón 1,357 triệu lượt khách, tăng 22% CK (trong đó: khách quốc tế ước đạt 24.500 lượt, tăng 95%; khách nội địa ước đạt 1,333 triệu lượt, tăng 21,1%). Lũy kế 5 tháng, toàn tỉnh ước đón 6,957 triệu lượt khách, tăng 16,5% CK; trong đó khách quốc tế ước đạt 112.800 lượt, tăng 80% CK; khách nội địa ước đạt 6,844 triệu lượt, tăng 15,7% CK. Tháng 5/2026, tổng thu từ khách du lịch ước đạt 3.300 tỷ đồng, tăng 21,9% CK. Tổng thu từ khách du lịch 5 tháng đầu năm ước đạt 15.200 tỷ đồng, tăng 19% CK.

Về vận tải hành khách: 5 tháng đầu năm, dịch vụ vận chuyển hành khách ước đạt 42,45 triệu hành khách, tăng 30,1% CK và luân chuyển 5.710,7 triệu HK.km, tăng 34,5% CK. Vận chuyển hàng hoá ước đạt 26,26 triệu tấn, tăng 19,9% CK; luân chuyển 3.809,8 triệu tấn.km, tăng 22,3% CK. Doanh thu vận tải ước đạt 9.125,8 tỷ đồng, tăng 19,9% CK.

Tổng thu ngân sách nhà nước thực hiện tháng 5 ước đạt 1.762 tỷ đồng, lũy kế 5 tháng đạt 14.531 tỷ đồng đạt 52,1% dự toán năm, tăng 38,1% CK. Trong đó: Thu nội địa (trừ tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế) thực hiện là 10.461 tỷ đồng, đạt 68,6% dự toán năm, tăng 69,5% CK; thu tiền sử dụng đất thực hiện 3.359 tỷ đồng, đạt 29,5% dự toán năm, giảm 14,2% CK; thu thuế từ hoạt động xuất nhập khẩu là 387 tỷ đồng, đạt 76,5% dự toán năm, tăng gấp 2,12 lần so với

cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện 5 tháng đầu năm là 13.127 tỷ đồng, đạt 29,1% dự toán năm.

Về hoạt động tài chính, tín dụng, tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lãi suất huy động và cho vay; triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và có hiệu quả các giải pháp, cơ chế, chính sách của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước. Ước đến ngày 31/5/2026, tổng nguồn vốn huy động tại địa phương là 225.800 tỷ đồng, tăng 6,0% so với cuối năm 2025; tổng dư nợ là 261.800 tỷ đồng, tăng 2,5% so với cuối năm 2025; tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ 1,34%.

4. Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển

Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026 nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương đã được UBND tỉnh giao cho các đơn vị, địa phương tại Quyết định số 3009/QĐ-UBND ngày 12/12/2025. Tổng kế hoạch vốn năm 2026 tỉnh Gia Lai (kể cả vốn kéo dài) là 15.454,414 tỷ đồng (Trong đó: Kế hoạch vốn năm 2026 là 14.315,526 tỷ đồng; Kế hoạch vốn kéo dài là 1.143,888 tỷ đồng).

Ngay sau từ đầu năm 2026, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 10/01/2026 về việc đẩy mạnh giải ngân đầu tư công vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý năm 2026. UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ, phân công lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện cho từng dự án ngay từ đầu năm, nhất là các dự án trọng điểm của tỉnh, các Chương trình mục tiêu quốc gia. Tổng giá trị giải ngân đến ngày 29/5/2026 là: 3.402,938 tỷ đồng (Trong đó: Kế hoạch vốn năm 2026 là 3.128,871 tỷ đồng; Kế hoạch vốn kéo dài là 274,067 tỷ đồng), đạt 21,95% so với Kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2026; đạt 22,01% so với Kế hoạch Hội đồng nhân dân giao. Trong đó: (i) Vốn NS tỉnh có giá trị giải ngân là: 3.058,057 tỷ đồng, đạt 24,7%, (ii) Vốn NSTW (bao gồm ODA) có giá trị giải ngân là: 344,881 tỷ đồng, đạt 11,2%.

Trong năm 2026, tỉnh Gia Lai tiếp tục triển khai thi công nhiều dự án trọng điểm có quy mô lớn, góp phần tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế cho tỉnh trong thời gian tới, cụ thể: 02 dự án thuộc nhóm dự án quan trọng Quốc gia là Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku và Dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam (đoạn qua địa bàn tỉnh Gia Lai); các dự án trọng điểm khác của tỉnh như: Dự án đầu tư xây dựng đường cát hạ cánh số 2 và các công trình đồng bộ tại khu bay Cảng hàng không Phù Cát; các tuyến đường kết nối từ cao tốc Bắc – Nam đến Khu công nghiệp Phù Mỹ và Bến cảng Phù Mỹ; tuyến đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển ĐT.639 kết nối Cảng Đê Gi; tiếp tục đầu tư đường hành lang kinh tế phía Đông (đường tránh Quốc lộ 19), đường tỉnh 669, đường liên huyện Mang Yang – Ia Pa và tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn Mỹ Thành - Lại Giang... Đồng thời, tỉnh ưu tiên đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị, khu tái định cư, các dự án năng lượng và hạ tầng truyền tải điện, cùng các công trình y tế, giáo dục, thủy lợi và cấp nước sinh hoạt, qua đó tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng kinh tế – xã hội và tăng cường liên kết vùng trong giai đoạn 2026- 2030.

5. Về thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Trong tháng 5, toàn tỉnh thu hút mới 12 dự án với tổng vốn đầu tư là 2.236,3 tỷ đồng; trong đó 01 dự án FDI với tổng vốn đầu tư 315,6 tỷ đồng (tương đương 12 triệu USD).

Từ đầu năm đến nay toàn tỉnh thu hút 110 dự án (đạt 64,71% KH) tăng gấp 2,2 lần so với cùng kỳ, với tổng vốn đăng ký đầu tư 128.359,88 tỷ đồng tăng gấp 7,91 lần so với cùng kỳ. Trong đó có 108 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đầu tư 128.044,03 tỷ đồng và 02 dự án FDI với tổng vốn đầu tư 315,85 tỷ đồng (tương đương 12,1 triệu USD)

- Dự án phân theo lĩnh vực gồm: 43 dự án thuộc lĩnh vực Công nghiệp, tổng vốn đầu tư 107.923,45 tỷ đồng; 14 dự án thuộc lĩnh vực Xây dựng - hạ tầng, tổng vốn đầu tư 8.401,02 tỷ đồng; 36 dự án thuộc lĩnh vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản, tổng vốn đầu tư 4.718,36 tỷ đồng; 03 dự án thuộc lĩnh vực Bất động sản, kinh tế đô thị, tổng vốn đầu tư 3.611,07 tỷ đồng; 12 dự án thuộc lĩnh vực Thương mại dịch vụ, du lịch, tổng vốn đầu tư 3.677,74 tỷ đồng; 01 dự án thuộc lĩnh vực Công nghệ thông tin, tổng vốn đầu tư 0,25 tỷ đồng; 01 dự án thuộc lĩnh vực Dịch vụ cảng và logistics, tổng vốn đầu tư 28 tỷ đồng.

- Phân theo địa bàn: Có 100 dự án ngoài KKT, KCN (24 dự án trong CCN vốn đầu tư 4.778,28 tỷ đồng, 76 dự án ngoài CCN vốn đầu tư 116.243,08 tỷ đồng) với tổng vốn đầu tư 121.021,36 tỷ đồng và 10 dự án trong KKT, KCN với tổng vốn đầu tư 7.338,52 tỷ đồng.

Về quản lý đăng ký doanh nghiệp: Trong tháng 5 đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 192 Doanh nghiệp thành lập mới (tăng 60% so với cùng kỳ) với tổng vốn đăng ký 5.377 tỷ đồng (tăng gấp 4,88 lần so với cùng kỳ); tạm ngừng kinh doanh 41 doanh nghiệp; giải thể 45 doanh nghiệp; hoạt động trở lại 28 doanh nghiệp. Luỹ kế 5 tháng đầu năm, cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 1.726 Doanh nghiệp thành lập mới (tăng 92% so với cùng kỳ) với tổng vốn đăng ký 22.955 tỷ đồng (tăng gấp 2,67 lần so với cùng kỳ). Tạm ngừng kinh doanh 912 doanh nghiệp; Giải thể 232 doanh nghiệp; Hoạt động trở lại 370 doanh nghiệp.

6. Về văn hoá - xã hội

Về Giáo dục: Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, học bạ số và hồ sơ điện tử trong trường học. Đồng thời triển khai các nhiệm vụ liên quan đến giáo dục dân tộc, giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số và Đề án đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. Chỉ đạo tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối năm học 2025-2026; triển khai công tác đánh giá ngoài, giáo dục STEM, dạy học 2 buổi/ngày, bán trú và các hoạt động hỗ trợ chuyên môn tại cơ sở giáo dục. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và AI trong giáo dục; tổ chức các hội thi, cuộc thi học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học và hoạt động khởi nghiệp. Tổ chức kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh; hướng dẫn tuyển sinh đầu cấp; triển khai số hóa văn bằng, chứng chỉ và chuẩn bị các điều kiện tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia và công nhận đơn vị học tập cấp tỉnh. Đồng thời tham mưu các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, phát triển

nguồn nhân lực chất lượng cao cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp triển khai các hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập.

Về văn hóa - thể thao: Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả ở một số địa phương. Tiếp tục tổ chức Chương trình “Cồng chiêng cuối tuần - Thường thức và Trải nghiệm” vào lúc 19h00 - 21h00 thứ Bảy hàng tuần. Đây là hoạt động thiết thực góp phần thực hiện Chương trình hành động quốc gia đã cam kết với UNESCO về bảo tồn và phát huy có hiệu quả giá trị di sản văn hóa phi vật thể Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên.

Ban hành Kế hoạch phối hợp tổ chức Festival Bóng đá Quốc tế U14 Gia Lai năm 2026; Kế hoạch tổ chức Giải Vô địch Trẻ Kickboxing tỉnh Gia Lai lần thứ II, năm 2026. Bên cạnh đó, phối hợp với Công ty Cổ phần thể thao LPBank Hoàng Anh Gia Lai chuẩn bị các điều kiện tổ chức các Giải Bóng đá Quốc tế Gia Lai năm 2026; hoàn thiện Điều lệ Đại hội Thể thao tỉnh Gia Lai lần thứ I - 2026.

Về y tế: Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh thông qua giám sát dịch tễ, quản lý đối tượng nguy cơ và nâng cao năng lực dự báo dịch bệnh tại cộng đồng, không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng. Triển khai các hoạt động để tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân: Rà soát đối tượng, đánh giá năng lực các cơ sở y tế, phân công địa bàn, chuẩn bị nhân lực, trang thiết bị, hồ sơ sức khỏe điện tử... Đặc biệt chú trọng rà soát, lập danh sách và xây dựng phương án khám cho người dân tại 12 xã biên giới, vùng đặc biệt khó khăn. Triển khai Kế hoạch phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2026 - 2030; tổ chức các hoạt động thiết thực hưởng ứng ngày Quốc tế Hộ sinh và Quốc tế Điều dưỡng.

Ban hành các Kế hoạch: Kế hoạch thực hiện Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế đến năm 2030. Chuẩn bị nội dung, tài liệu làm việc với Đoàn công tác của Bộ Y tế về khảo sát suy dinh dưỡng trẻ em (từ 0 - 59 tháng tuổi) trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch triển khai các hoạt động phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em và Kế hoạch phòng, chống tác hại thuốc lá năm 2026; Kế hoạch đảm bảo công tác hậu cần phục vụ Đoàn cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý đi khám sức khỏe định kỳ đợt 1 năm 2026 tại Bệnh viện Thống Nhất.

Công tác cung ứng thuốc, đấu thầu thuốc và thiết bị y tế được theo dõi, đôn đốc thường xuyên, kịp thời xử lý các nội dung liên quan đến thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc thuộc danh mục đấu thầu tập trung cấp quốc gia và thuốc áp dụng hình thức đàm phán giá nhằm bảo đảm nguồn thuốc phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh. Đồng thời, tập trung rà soát, tổng hợp nhu cầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương khu vực phía Tây tỉnh năm 2027

Về an sinh xã hội: Công tác an sinh xã hội, chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách tiếp tục được thực hiện. Thực hiện chi trả kịp thời, đúng, đủ trợ cấp người có công với cách mạng, các cơ quan, đơn vị nhận phụng dưỡng các bà Mẹ Việt Nam Anh hùng tổ chức thăm, tặng quà các Mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống.

Tỉnh đã ban hành Quyết định số 1969/QĐ-UBND ngày 06/05/2026 bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 85/2021/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định

(trước sắp xếp) ban hành Quy định chính sách hỗ trợ cho người lao động tỉnh Bình Định đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tiếp tục được quan tâm, triển khai thực hiện. Trong đó, tập trung đẩy mạnh thực hiện các nội dung thuộc Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; Chương trình Bảo vệ trẻ em...; tổ chức thăm và tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhân các dịp lễ.

7. Về khoa học, công nghệ, thông tin truyền thông:

Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 42-KH/TU ngày 12/02/2026 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị năm 2026 và Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 22/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Gia Lai năm 2026, bảo đảm hiệu quả, chất lượng. Tiếp tục theo dõi quản lý 02 nhiệm vụ cấp quốc gia. Phối hợp tổ chức "Cuộc thi Hackathon quốc tế Điện toán Lượng tử vì Mục tiêu Phát triển Xã hội - Gia Lai 2026" (là cuộc thi lần đầu tiên xuất hiện tại Việt Nam). Hoàn thiện dự thảo Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo (đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045).

Đã cập nhật hiện trạng phủ sóng 5G tại các khu công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh. Cung cấp thông tin thực trạng năng lực số của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và triển khai xác thực thông tin thuê bao di động theo Thông tư 08/2026/TT-BKHCN. Tập trung tuyên truyền chủ trương về thúc đẩy sản xuất; chống kinh doanh, sản xuất hàng giả; chống buôn lậu, kiểm soát giá cả thị trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, ngăn ngừa các thông tin sai lệch gây tác động xấu đến sản xuất kinh doanh và tâm lý người tiêu dùng.

8. Về công tác nội chính

- Trình xem xét, quyết định phê duyệt kế hoạch công tác năm 2026 của Kiểm soát viên tại các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Ban hành tiêu chuẩn, điều kiện đối với cán bộ lãnh đạo các Ban của HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2026 – 2031. Triển khai thực hiện Quyết định số 700/QĐ-TTg ngày 20/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp giai đoạn 2026 – 2031.

- Công tác thanh tra được triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, bám sát kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt. Kết quả thanh tra đã phát hiện, kiến nghị xử lý một số vụ việc có vi phạm, góp phần chấn chỉnh, khắc phục những sơ hở, thiếu sót, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được chú trọng thực hiện thường xuyên, giải quyết kịp thời những vụ việc bức xúc, đông người. Công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc.

- Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn tiếp tục được giữ vững ổn định; các lực lượng chức năng duy trì nghiêm kỷ luật quân đội, chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tổ chức tuần tra canh gác bảo đảm an toàn, tăng cường bám địa bàn, nắm dân và phối hợp chặt chẽ với chính quyền cơ sở thực hiện các biện pháp công tác bảo vệ biên giới, ngăn chặn vượt biên, quản lý tạm trú tại khu vực biên giới; gọi hỏi, răn đe các đối tượng liên

quan hoạt động Fulro, “Tin lành Đê ga”; bảo vệ an ninh biên giới. Công tác triển khai kế hoạch bảo vệ các ngày Lễ lớn của tỉnh và cả nước được quan tâm chú trọng.

II. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 6/2026

Trong thời gian đến, các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh tập trung triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2026, nhất là các chỉ tiêu, giải pháp, nhiệm vụ chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2026 theo Quyết định số 99/QĐ-UBND, Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2026 và Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2026 của UBND tỉnh và ý kiến kết luận chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, các lãnh đạo UBND tỉnh tại các Hội nghị, buổi làm việc với các cơ quan, đơn vị, địa phương. Theo dõi sát tình hình thực tiễn, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh; tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, điều hành bằng những việc làm cụ thể, thiết thực theo từng tháng, quý. Đồng thời, tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Về nông, lâm, thủy sản và quản lý tài nguyên, môi trường: Hướng dẫn triển khai vụ Hè Thu, vụ Mùa 2026 đảm bảo đạt và vượt kế hoạch đề ra; tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cây trồng trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn các địa phương tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng kém hiệu quả năm 2026. Theo dõi, nắm bắt tình hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên các diện tích bị thiếu nước, sản xuất kém hiệu quả. Phối hợp với các địa phương phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung, vùng nguyên liệu đạt chuẩn, sản xuất theo hợp đồng gắn với thị trường tiêu thụ - xuất khẩu gắn với xây dựng, thiết lập mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói.

Tăng cường quản lý, giám sát công tác chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh động vật. Tiếp tục phối hợp thực hiện đầy mạnh phát triển chăn nuôi, nhất là chăn nuôi quy mô trang trại, ứng dụng công nghệ cao, chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học để giảm thiểu dịch bệnh theo Kế hoạch. Tích cực đôn đốc các dự án đầu tư trại chăn nuôi cam kết thực hiện đúng tiến độ, nhất là các dự án dự kiến đi vào hoạt động năm 2026.

Tăng cường các biện pháp để quản lý, bảo vệ rừng; phòng chống cháy rừng trong tình hình nắng nóng, khô hạn; ngăn chặn triệt để tình trạng lấn, chiếm đất lâm nghiệp và khai thác lâm sản trái phép. Tập trung triển khai phương án phòng cháy chữa cháy rừng trong mùa khô, tăng cường lực lượng ở các địa bàn xung yếu có nguy cơ cháy rừng cao. Triển khai phương án xử lý diện tích cao su chết chết, kém hiệu quả. Tập trung đẩy mạnh công tác chuẩn bị đất, cây giống, triển khai kế hoạch trồng rừng và chăm sóc rừng vụ hè.

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về chống khai thác IUU. Theo dõi sát diễn biến thời tiết và tình hình khai thác hải sản của ngư dân trên các vùng biển để kịp thời đề xuất các giải pháp hỗ trợ ngư dân yên tâm sản xuất an toàn, hiệu quả. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn phát triển nuôi trồng thủy sản, ứng dụng công nghệ sản xuất tiên tiến vào các vùng nuôi tập trung, mở rộng sản xuất tại các khu vực có tiềm năng phát triển (nuôi lồng bè trên hồ chứa); phối hợp quản lý và giám sát trong nuôi trồng thủy sản, tuyên truyền Lịch thời vụ nuôi tôm nước lợ năm 2026.

Tiếp tục kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện 16 dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp; hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện. Triển khai hình thành mới chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm năm 2026; chương trình nông thôn mới năm 2026 và giai đoạn 2026-2030, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2026.

Tăng cường công tác kiểm tra quản lý đất đai, tài nguyên môi trường; phối hợp với các ngành và chính quyền địa phương kiểm tra các khu vực được cấp phép khai thác khoáng sản; đề xuất thu hồi giấy phép không triển khai, gây ô nhiễm môi trường và các vi phạm theo quy định. Tiếp tục phối hợp xây dựng giá sản phẩm thuộc lĩnh vực đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; hoàn thiện phương án giá đất; tập trung làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai; triển khai công tác đo đạc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đảm bảo tiến độ. Tổ chức hoạt động Lễ phát động tháng cao điểm hành động vì môi trường và hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới 05/6/2026.

2. Về công nghiệp - xây dựng: Các cấp, các ngành tiếp tục tăng cường gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp, nắm bắt được tình hình sản xuất kinh doanh, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động và kiến nghị của doanh nghiệp để kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp nhằm tạo ra giá trị mới về sản xuất công nghiệp. Kiểm tra công tác đánh giá an toàn đập, hồ chứa thủy điện; việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn công trình thủy điện và công tác chuẩn bị ứng phó, phòng chống thiên tai năm 2026. Đảm bảo cung ứng điện ổn định phục vụ tốt cho phát triển sản xuất công nghiệp, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp; tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện tiết kiệm điện của khách hàng sử dụng điện trên địa bàn tỉnh; tăng cường kiểm tra phòng, chống cháy nổ trong mùa nắng nóng để bảo vệ tài sản và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh. Khảo sát, thẩm định các đề án khuyến công địa phương năm 2026 đợt 2. Triển khai Chương trình Hỗ trợ DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị lĩnh vực sản xuất, chế biến trên địa bàn tỉnh năm 2026.

Tham mưu ban hành các quy định liên quan thiết kế mẫu, dự án đặc thù và quy trình bảo trì mẫu đối với công trình quy mô nhỏ. Tham mưu điều chỉnh, bổ sung đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh. Tính toán, công bố chỉ số giá xây dựng gốc năm 2025 và chỉ số giá xây dựng Quý II/2026. Theo dõi, tham mưu phương án bảo đảm nguồn cung vật liệu xây dựng phục vụ các dự án trọng điểm, nhất là các công trình giao thông và hạ tầng kỹ thuật. Tiếp tục triển khai công tác quy hoạch theo Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 09/8/2025, Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 24/4/2026 về các quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết đô thị, khu chức năng trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch, phát triển đô thị; triển khai số hóa quy hoạch theo nền tảng GIS đối với quy hoạch chung 135 xã, phường; cập nhật dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu phát triển đô thị. Triển khai thực hiện điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung Pleiku; điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung Quy Nhơn và vùng phụ cận.

3. Về thương mại, du lịch và dịch vụ: Chú trọng thúc đẩy phát triển các mặt hàng, nhóm hàng chủ lực, đang có lợi thế về thị trường, nguồn nguyên liệu... để góp phần giải quyết việc làm, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Triển khai các giải pháp kích cầu, thúc đẩy thương mại, dịch vụ, du lịch. Tham mưu tổ chức Đại hội Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh Gia Lai; triển khai Xây dựng đề án

đầu tư phát triển hệ thống logistics tỉnh Gia Lai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quy hoạch đã được phê duyệt; tổ chức hội nghị, lớp tập huấn nhằm tuyên truyền, phổ biến pháp luật và bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Tổ chức hội nghị tập huấn liên quan đến lĩnh vực xuất nhập khẩu; tập huấn hướng dẫn doanh nghiệp tận dụng ưu đãi từ FTA mà Việt Nam tham gia; hội nghị tập huấn về tiêu chuẩn Halal quốc tế và phương thức tiếp cận thị trường Halal cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục theo dõi tình hình hoạt động thương mại, diễn biến thị trường và hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh; theo dõi, nắm bắt tình hình dự trữ hàng hóa đảm bảo cung ứng nguồn lương thực, hàng hóa; nhất là các hàng hóa thiết yếu phục vụ cho công tác cứu trợ khẩn cấp khi xảy ra trên địa bàn tỉnh; đồng thời tham mưu, đề xuất các biện pháp xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh

4. Về tài chính, thu ngân sách: Đẩy mạnh thực hiện các biện pháp tăng thu ngân sách, chống tình trạng thất thu, lạm thu, giảm nợ đọng thuế để phấn đấu vượt dự toán thu đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Đối với các đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất, khẩn trương rà soát, tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối với các lô đất ở đã hoàn tất các hồ sơ, thủ tục theo quy định. Đảm bảo chi ngân sách theo đúng tiêu chuẩn, định mức và dự toán giao đầu năm. Đồng thời, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm; kiên quyết điều chuyển vốn đối với các dự án chậm tiến độ, không có khả năng giải ngân; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

5. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác đầu tư, xây dựng cơ bản các công trình, dự án trọng điểm, các công trình đã có trong kế hoạch năm 2026 với tinh thần “thần tốc, nhanh thắng chậm”; xác định bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư là khâu then chốt quyết định tiến độ dự án. Tập trung hoàn tất hồ sơ, thủ tục; đẩy nhanh tiến độ GPMB; đầu tư xây dựng, hoàn thành các công trình, dự án trọng điểm dẫn dắt tăng trưởng, như: Đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku; Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam; Đường cất hạ cánh số 2 và các công trình đồng bộ - Cảng hàng không Phù Cát; Tuyến đường kết nối từ Cao tốc Bắc - Nam về Khu công nghiệp Phù Mỹ và Bến cảng Phù Mỹ; Tuyến đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển (ĐT.639) kết nối với Cảng Đề Gi; Khu Công nghiệp Phù Mỹ; Cảng Phù Mỹ; dự án Khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng Quốc tế biển Ghênh Ráng - Vũng Chua;...

Các sở, ngành, địa phương tiếp tục phân công cụ thể Lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, rà soát từng dự án cụ thể; kiểm soát chặt chẽ sự cần thiết, quy mô từng dự án theo đúng mục tiêu, quy hoạch được duyệt, bảo đảm hiệu quả đầu tư và kết quả đầu ra của từng dự án; lập kế hoạch giải ngân chi tiết từng dự án và tuân thủ nghiêm kế hoạch theo từng tháng, từng quý; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và chịu trách nhiệm về kết quả giải ngân của từng dự án, coi đây là căn cứ quan trọng khi đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao trong năm 2026. Tăng cường giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm, đảm bảo đến ngày 30/6/2026 tỷ lệ giải ngân đạt tối thiểu 35% kế hoạch vốn giao.

6. Về văn hóa - xã hội: Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động trên các lĩnh vực văn hóa - xã hội. Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục gắn với tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy

học. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, dạy học; triển khai hiệu quả giáo dục STEM/STEAM, nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa và dịch vụ văn hóa. Tổ chức, tham gia các sự kiện, Lễ hội văn hóa, thể thao và du lịch trong và ngoài tỉnh như: (1) Tổ chức khai mạc Lễ hội du lịch hè 2026; (2) Tổ chức Hội nghị tổng kết 25 năm Ngày gia đình Việt Nam; (3) Tham gia Ngày hội Văn hóa dân tộc Chăm lần thứ VI tại tỉnh Khánh Hòa năm 2026; (4) Tổ chức lớp cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch; (5) Tiếp tục tổ chức Chương trình “Công chiêng cuối tuần - Thường thức và Trải nghiệm” năm 2026 trên địa bàn tỉnh; (6) Phối hợp tổ chức Chương trình Lễ hội âm nhạc - Nghệ thuật Tây Nguyên “Bản hòa âm đại ngàn”; (7) Phối hợp tổ chức Triển lãm Mỹ thuật khu vực V lần thứ 30 năm 2026 tại tỉnh Gia Lai;... Tổ chức Hội nghị thúc đẩy phát triển sản phẩm du lịch tàu biển với một số tỉnh, thành trong cả nước; Triển khai chính sách du lịch cộng đồng.

Tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và y đức trong ngành y tế; tăng cường hiệu quả công tác y tế dự phòng; chú trọng kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động mạng lưới y tế cơ sở. Ban hành Kế hoạch nâng cao chất lượng các Bệnh viện trực thuộc Sở Y tế năm 2026; Đề án đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế tại các cơ sở y tế công lập thuộc tỉnh giai đoạn 2026 – 2030; Kế hoạch phát triển hệ thống phục hồi chức năng ngành Y tế giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh. Xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết Đề án đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế tại các cơ sở y tế công lập thuộc tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030.

Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 71-NQ/TW và Nghị quyết số 281/NQ-CP; chú trọng hoàn thiện cơ chế, chính sách, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trường học, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, AI, giáo dục hướng nghiệp, tiếng Anh, giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm để hoàn thành kế hoạch năm học 2025-2026 và chủ động chuẩn bị các điều kiện triển khai năm học 2026-2027.

Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, nhất là chính sách ưu đãi người có công, giảm nghèo, chăm lo đời sống người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em mồ côi. Tăng cường công tác phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; bảo đảm duy trì các dịch vụ trợ giúp xã hội.

Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống. Thực hiện các chính sách khuyến khích đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản để tạo thêm giá trị gia tăng cho sản phẩm, hạn chế ô nhiễm và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh hoạt động quản lý công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, góp phần nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Tham mưu các cơ chế chính sách về phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh và tập trung triển khai các nhiệm vụ của ngành đã đề ra nhằm góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2026.

7. Tham mưu về Kế hoạch/Đề án triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị, địa phương; phương án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ. Tham mưu phân bổ biên chế công chức, viên chức năm 2026 sau khi được Ban Tổ chức Trung ương giao chính thức cho tỉnh. Thẩm định hồ sơ giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP đợt 3 năm 2026. Theo dõi, hướng dẫn tháo gỡ vướng mắc của các đơn vị, địa phương trong công tác sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Tiếp tục tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức cấp xã. Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động công vụ đối với các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh, nhất là đối với cấp xã, kịp thời đề xuất biểu dương và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

8. Tập trung rà soát, cụ thể hóa, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị (như các Nghị quyết số 57, 59, 66, 68, 70, 71, 72, 79, 80...) và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

9. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông; phòng chống cháy nổ. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính; kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2026; tập trung giải quyết tốt các vụ khiếu nại tồn đọng, không để phát sinh điểm nóng.

Tăng cường thực hiện công tác đối ngoại. Chủ động kết nối với các tổ chức ngoại giao, tổ chức quốc tế; cung cấp, trao đổi thông tin quảng bá, giới thiệu tiềm năng, vận động, kêu gọi đầu tư nước ngoài vào tỉnh. Tiếp tục duy trì tốt mối quan hệ truyền thống với các tỉnh Nam Lào và Đông Bắc Campuchia. Chuẩn bị tổ chức Hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp, xúc tiến đầu tư năm 2026 tại tỉnh Stung Treng, Campuchia.

10. Tập trung xây dựng nội dung các Báo cáo, Tờ trình đã được phân công, trình UBND tỉnh đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định để chuẩn bị chu đáo các tài liệu phục vụ tại kỳ họp thứ 4 (kỳ họp giữa năm) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 – 2031.